



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ khoản 1 Điều 7 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 78/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và Bản án số 140/2025/DS-PT ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 6 tháng 11 năm 2025 của: Bà Tô Thị Cúc, địa chỉ: Số 51, ấp Phước An A, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng (Nay là số 51, ấp Phước An A, xã Mỹ Phước, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Tô Thị Nết, địa chỉ: Số 61, ấp Phước An A, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng (Nay là số 51, ấp Phước An A, xã Mỹ Phước, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Tô Thị Nết trả lại cho bà Tô Thị Cúc diện tích đất lấn chiếm là: 751,5m², loại đất LUC, thửa đất số 258, tờ bản đồ số 08, tọa lạc tại ấp Phước An A, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, có số đo và tứ cận như sau:

* Phần thứ nhất (ký hiệu P2):

- Hướng Đông: Giáp phần đất bà Tô Thị Cúc quản lý, sử dụng, có số đo: 9,41m + 20,21m + 42,43m + 5,07m + 5,14m + 77,76m + 2,71m + 4,20m + 5,25m;

- Hướng Tây: Giáp phần đất bà Tô Thị Nết quản lý, sử dụng, có số đo: 6,63m + 12,75m + 11,48m + 20,63m + 8,10m + 4,88m + 6,83m + 10,43m + 59,36m + 19,22m + 9,79m;

- Hướng Nam: Giáp phần đất bà Tô Thị Nết quản lý, sử dụng, có số đo: 1,61m;

- Hướng Bắc: Giáp đất phần đất tranh chấp (phần thứ hai ký hiệu P3), có số đo: 6,64m;

Diện tích: 646,6m².

* Phần thứ hai (ký hiệu P3):

- Hướng Đông: Giáp phần đất bà Tô Thị Cúc quản lý, sử dụng, có số đo: 1,74m;

- Hướng Tây: Là một góc nhọn;

- Hướng Nam: Giáp phần đất tranh chấp thứ nhất ký hiệu P2 và bà Tô Thị Cúc quản lý, sử dụng, có số đo: 6,64m + 9,71m + 12,98m + 12,73m;

- Hướng Bắc: Giáp đất phần đất bà Tô Thị Nết, có số đo: 7,98m + 28,18m + 7,02m;

Diện tích: 104,9m², tổng cộng: 751,5m² (kèm theo sơ đồ).

Buộc bà Tô Thị Nết phải có trách nhiệm di dời tài sản trên phần đất tranh chấp trả lại phần đất lấn chiếm cho bà Tô Thị Cúc.

* Tài sản trên phần đất tranh chấp do bà Tô Thị Nết trồng:

- Lá Dừa Nước: 11m², cao 0,4m, thành tiền: 242.000 đồng;

- Cây Chuối loại B: 11 cây, thành tiền: 352.000 đồng;

- Cây Chuối loại C: 08 cây, thành tiền: 64.000 đồng;

- Cây Bạch Đằng: 02 cây đường kính gốc 0,05m, cao 04m, thành tiền: 5.888 đồng;

- Cây Bạch Đằng: 04 cây, đường kính gốc 0,15m, cao 06m, thành tiền: 240.563 đồng;

- Keo Tai tượng: 01 cây, đường kính gốc 0,2m, cao 06m, thành tiền: 106.917 đồng;

- Cây Bình Bát: 11 cây, đường kính gốc 0,05m đến 0,1m, cao 3m, thành tiền: 47.358 đồng.

Buộc bà Tô Thị Nết trả lại chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) cho bà Tô Thị Cúc.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 6;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh